

TỈNH N

Bản án số: 204/2022/HS-ST
Ngày: 30 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Từ Công Từ Rượu

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Trần Văn Bình

Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Minh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 200/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2022/QĐXX-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/. Bùi Lâm Đ, sinh năm 1982 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn Trường Thọ, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh N.

Nơi ở hiện nay: Khu phố 8, phường Đô Vinh, thành phố P, tỉnh N. Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Bùi Lâm T, sinh năm 1965 và bà Võ Thị Á, sinh năm 1963; Vợ: Võ Thị Thanh U, sinh năm 1985 (đã ly hôn); con: Có 04 người con, lớn sinh năm 2005; nhỏ sinh năm 2014.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 21/12/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 09 (chín) tháng tù giam về tội: “*Tổ chức đánh bạc*” tại Bản án số: 79/2015/HS-PT;

- Ngày 08/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 17 (Mười bảy) tháng tù giam về tội: “*Tổ chức đánh bạc*” và “*Gá bạc*”, tại Bản án số: 29/2017/HS - ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/6/2018,

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/4/2022. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/. Lê Thị B, sinh năm 1981 tại Q;

HKTT: Thôn Phú Kinh, xã Hải Phong, huyện Hải Lăng, tỉnh Q.

Nơi ở hiện nay: Khu phố 8, phường Đô Vinh, thành phố P, tỉnh N. Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch:

Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Lê Thanh Vũ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1962; Bị cáo chưa có chồng con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/4/2022. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1/. Ông Quảng Đại K, sinh năm 2000 - vắng mặt

Trú tại: Thôn Hiếu Lễ, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh N.

2/. Ông Tô Trung Tr, sinh năm 1992 - vắng mặt

Trú tại: Thôn Trường Thọ, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Lâm Đ và Lê Thị B sống chung với nhau như vợ chồng và thuê phòng trọ thuộc khu phố 8, phường Đô Vinh, thành phố P, tỉnh N

Khoảng 11 giờ ngày 13/4/2022, khi Đ và B đang ở tại phòng trọ thì Quảng Đại K sử dụng số điện thoại 0362256850 gọi vào số điện thoại 0949618056 của B để hỏi mua 800.000đ ma túy (đá), B đồng ý và cả hai hẹn đến khu vực Tháp Pô Klong - GaLai thuộc địa bàn phường Đô Vinh, thành phố P để giao dịch. Sau đó, Đ đưa cho B01 bịch ma túy (đá), B lấy băng keo đen quấn bên ngoài tếp ma túy và dán vào đầu xe mô tô hiệu Vision, biển số: 79N1-300.30 rồi đi giao cho Khanh. Khi Lê Thị B, đang trên đường đến điểm hẹn bán ma túy cho Khanh thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 gói nylon được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, bên ngoài dán băng keo màu đen (*Ký hiệu M1*), 01 điện thoại di động và 01 chiếc xe mô tô.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của B và Đ, phát hiện thu giữ: 01 vỏ gói thuốc lá Seven diamond bên trong có 01 bịch ny lon dạng miệng khép dính viền màu đỏ có chứa chất tinh thể màu trắng (*ký hiệu M2*); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa bên ngoài quấn băng keo màu đen có nắp màu đỏ trên nắp có hai lỗ gắn 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh có chứa chất màu nâu (*ký hiệu M3*); 01 cuộn băng keo màu đen; 02 bịch ny lon dạng miệng khép dính viền màu đỏ và màu đen; 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng một đầu cắt nhọn; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Young star bên trong chứa 05 gói ny lon hàn kín ba mặt, một mặt hở chưa qua sử dụng; 02 mảnh ny lon chưa qua sử dụng; 01 ống kim loại một đầu cắt nhọn, 06 ống thủy tinh, 01 xe mô tô nhãn hiệu Winner màu đen, biển số: 85D1 604.33, 03 điện thoại di động và số tiền 5.350.000đ (*Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tại Cơ quan điều tra, B và Đ khai nhận: Đ thường xuyên đi vào khu vực Xóm 7 thuộc huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận liên hệ với người thanh niên tên

Hùng (*không rõ nhân thân, lai lịch*) để mua ma túy đá về sử dụng và phân chia nhỏ thành từng tép ma túy bán lại cho người khác để kiếm lời.

Trong khoảng thời gian từ ngày 06/3/2022 đến ngày 13/4/2022, Đ và B đã bán ma túy 05 lần, bán được 04 bịch ma túy đá, thu được số tiền 1.100.000đ, cụ thể các lần như sau:

+ Bán ma túy cho Tô Trung Tr 01 lần, bán được 01 bịch ma túy đá, thu được số tiền: 300.000đ: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 06/3/2022, Trục gọi điện thoại cho Đ hỏi mua 300.000đ ma túy đá, Đ đồng ý và lấy 01 bịch ma túy đá đưa cho B đến khu vực gần quán cà phê 69 đường Bắc Ái, phường Đô Vinh, thành phố P bán cho Trục và mang số tiền 300.000đ đưa cho Đ.

+ Bán ma túy cho Quảng Đại K 04 lần, bán được 03 bịch ma túy đá, thu được số tiền: 800.000đ:

- *Lần 1*: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 10/4/2022, Khanh gọi điện thoại cho B hỏi mua 300.000đ ma túy đá, B đồng ý và hẹn Khanh đến gần phòng trọ của B. B nói với Đ về việc Khanh mua ma túy, Đ đưa cho B 01 bịch ma túy đá ra bán cho Khanh và mang số tiền 300.000đ về đưa cho Đ;

- *Lần 2*: Khoảng 09 giờ ngày 07/4/2022, Khanh gọi điện thoại cho B hỏi mua 200.000đ ma túy đá, B đồng ý và hẹn Khanh đến gần phòng trọ của B. Lúc này, Đ không có ở nhà, B lấy bịch ma túy mà Đ đã đưa cho B trước đó, bán cho Khanh. Số tiền bán ma túy có được, B sử dụng đi mua đồ dùng sinh hoạt chung. Việc bán ma túy, B có nói với Đ và Đ đồng ý;

- *Lần 3*: Khoảng 11 giờ, ngày 11/4/2022, Khanh gọi điện thoại cho B hỏi mua 300.000đ ma túy đá, B đồng ý và hẹn Khanh đến gần phòng trọ của B. B nói với Đ về việc Khanh mua ma túy, Đ đưa cho B 01 bịch ma túy đá ra bán cho Khanh và mang số tiền 300.000đ về đưa cho Đ;

- *Lần 4*: Khoảng 11 giờ, ngày 13/4/2022, Quảng Đại K gọi điện thoại cho B hỏi mua 800.000đ ma túy đá, B đồng ý và hẹn Khanh đến khu vực Tháp Pô klong – Ga Lai để giao ma túy. Khi B đang trên đường đến điểm hẹn bán ma túy cho Khanh thì bị Lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số: 91/KLGD-PC09 ngày 20/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Ninh Thuận, kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín (*ký hiệu M 1*) là chất ma túy, có khối lượng là 0,5557 gam, loại Methamphetamine;

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ ở trong vỏ gói thuốc lá Seven diamonds (*ký hiệu M 2*) là chất ma túy, có khối lượng là 7,5647 gam, loại Methamphetamine;

- Chất màu nâu bên trong 01 nỏ thủy tinh (*ký hiệu M 3*) là chất ma túy, có khối lượng là 0,0044 gam, loại Methamphetamine (*Mẫu đã sử dụng hết trong quá trình giám định*).

Hoàn lại đối tượng giám định là: M1: 0,4944gam, M2: 7,4198 gam cùng với tất cả phong bì, bao gói gửi tới giám định.

*** Vật chứng của vụ án:**

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 nỏ thủy tinh được niêm phong;
- 01 chai nhựa bên ngoài quấn băng keo màu đen có nắp màu đỏ trên nắp có 02 lỗ; 01 ống hút nhựa; 01 cuộn băng keo màu đen; 02 bịch nylon dạng miệng khẹp dính viền màu đỏ và màu đen; 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng một đầu cắt nhọn; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu YOUNG Star bên trong chứa 05 gói nylon hàn kín ba mặt; 02 mảnh nylon chưa qua sử dụng; 01 ống kim loại một đầu cắt nhọn; 06 ống thủy tinh;
- 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh loại phím bấm có gắn hai sim có số thuê bao là 0353290032 và 0336831539 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, có gắn sim thuê bao số: 0563396211 và sim thuê bao số: 0949618056;
- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vission màu đỏ, biển số: 79N1 -300.30, không xác định số khung, số máy;
- Số tiền 1.100.000đ (*Đ tự nguyện nộp lại tiền mua bán ma túy*).
- + Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu những đồ vật, phương tiện không liên quan đến vụ án:
- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ loại cảm ứng và số tiền 100.000đ cho Lê Thị B;
- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh loại cảm ứng và số tiền 4.150.000đ cho Bùi Lâm Đ;

* Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Winner màu đen, biển số: 85D1 - 604.33, quá trình điều tra xác định người đứng tên trên đăng ký xe mô tô là Nguyễn Đức Hòa. Tuy nhiên, hiện nay ông Hòa không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe mô tô trên để điều tra xác minh và đề nghị xử lý sau.

* Đối với Quảng Đại K và Tô Trung Tr mua ma túy của Bùi Lâm Đ và Lê Thị B về để sử dụng, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

* Đối với người thanh niên tên Hùng đã bán ma túy cho Bùi Lâm Đ, quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi và địa chỉ cụ thể của đối tượng tên Hùng nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và đề nghị xử lý sau.

* Đối với bà Trần Thị Lệ Nga là Chủ nhà trọ, khi cho Lê Thị B thuê phòng trọ, bà Nga không biết B và Đ đem ma túy về cất giấu, sử dụng và mua bán nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

Bản cáo trạng số: 198/CTr - VKSPRTC ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh N đã truy tố các bị cáo Bùi Lâm Đ về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Lê Thị B về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

* *Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bùi Lâm Đ và Lê Thị B phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Áp dụng: Điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo: Bùi Lâm Đ từ 07 (Bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

2. Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo: Lê Thị B từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 nô thủy tinh được niêm phong;

- 01 chai nhựa bên ngoài quấn băng keo màu đen có nắp màu đỏ trên nắp có 02 lỗ; 01 ống hút nhựa; 01 cuộn băng keo màu đen; 02 bịch nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ và màu đen; 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng một đầu cắt nhọn; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu YOUNG Star bên trong chứa 05 gói nylon hàn kín ba mặt; 02 mảnh nylon chưa qua sử dụng; 01 ống kim loại một đầu cắt nhọn; 06 ống thủy tinh;

- 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh loại phím bấm có gắn hai sim có số thuê bao là 0353290032 và 0336831539 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, có gắn sim thuê bao số: 0563396211 và sim thuê bao số: 0949618056;

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vission màu đỏ, biển số: 79N1 -300.30, không xác định số khung, số máy;

- Số tiền 1.100.000đ (*Đ tự nguyện nộp lại tiền mua bán ma túy*).

+ Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu những đồ vật, phương tiện không liên quan đến vụ án:

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ loại cảm ứng và số tiền 100.000đ cho Lê Thị B;

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh loại cảm ứng và số tiền 4.150.000đ cho Bùi Lâm Đ;

* Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có công việc, thu nhập nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 06/3/2022 đến ngày 13/4/2022, Bùi Lâm Đ và Lê Thị B đã bán ma túy 05 lần, bán được 04 bịch ma túy đá cho Quảng Đại K và Tô Trung Tr, thu được số tiền 1.100.000đ (*Một triệu một trăm nghìn đồng*). Riêng đối với bị cáo Bùi Lâm Đ thì lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi của các bị cáo Bùi Lâm Đ và Lê Thị B đã cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, q (*đối với bị cáo Đ*) khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh T truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội do các bị cáo Bùi Lâm Đ và Lê Thị B thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh ở địa phương nhất là trong giai đoạn hiện nay Đảng và Nhà nước ta có những chủ trương, biện pháp đấu tranh không khoan nhượng đối với các loại tội phạm về ma túy và phạm tội với lỗi cố ý. Ma túy là loại độc dược gây nghiện, từ việc gây nghiện ma túy có thể gây hại cho sức khỏe người sử dụng, ảnh hưởng xấu đến nhân cách đạo đức con người, sự phát triển giống nòi và là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn khác trong xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây

tư tưởng lo lắng, hoang mang cho nhân dân ở địa phương, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Nhất là trong thời điểm hiện nay, tệ nạn ma túy đang là nỗi ám ảnh, nhức nhối trong xã hội làm một bộ phận thanh thiếu niên hư hỏng, gây ra nhiều hệ lụy xấu cho gia đình và cộng đồng. Riêng bị cáo Bùi Lâm Đ có 01 tiền án: Ngày 08/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 17 (Mười bảy) tháng tù giam về tội: “*Tổ chức đánh bạc*” và “*Gá bạc*”. Ngày 17/6/2018 chấp hành xong, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình nay lại tái phạm nguy hiểm. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, do các bị cáo Bùi Lâm Đ và Lê Thị B cùng tiếp nhận ý chí của nhau để thực hiện. Vì vậy việc áp dụng hình phạt đối với từng bị cáo cần phải có sự phân hóa vai trò để cá thể hóa hình phạt cho từng bị cáo. Cũng như phải xem xét đến nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt phù hợp với pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội các bị cáo tự thú và có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo Bùi Lâm Đ và Lê Thị B được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Do bị cáo Lê Thị B có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo Bé, để bị cáo B thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Trên cơ sở xem xét nguyên nhân phát sinh tội phạm, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết, tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo Bùi Lâm Đ và Lê Thị B ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo.

[7] Đối với Quảng Đại K và Tô Trung Tr mua ma túy của Bùi Lâm Đ và Lê Thị B về để sử dụng, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[8] Đối với người thanh niên tên Hùng đã bán ma túy cho Bùi Lâm Đ, quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi và địa chỉ cụ thể của đối tượng tên Hùng nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và đề nghị xử lý sau là có căn cứ.

[9] Đối với bà Trần Thị Lệ N là Chủ nhà trọ, khi cho Lê Thị B thuê phòng trọ, bà Nga không biết B và Đ đem ma túy về cất giấu, sử dụng và mua bán nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

* Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 nỏ thủy tinh được niêm phong;

- 01 chai nhựa bên ngoài quấn băng keo màu đen có nắp màu đỏ trên nắp có 02 lỗ; 01 ống hút nhựa; 01 cuộn băng keo màu đen; 02 bịch nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ và màu đen; 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng một đầu cắt nhọn; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu YOUNG Star bên trong chứa 05 gói nylon hàn kín ba mặt; 02 mảnh nylon chưa qua sử dụng; 01 ống kim loại một đầu cắt nhọn; 06 ống thủy tinh.

* Tịch thu sung Ngân sách nhà nước đối với:

- 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh loại phím bấm có gắn hai sim có số thuê bao là 0353290032 và 0336831539 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, có gắn sim thuê bao số: 0563396211 và sim thuê bao số: 0949618056;

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vission màu đỏ, biển số: 79N1 -300.30, không xác định số khung, số máy;

- Số tiền 1.100.000đ (*Đ tự nguyện nộp lại tiền mua bán ma túy*).

* Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu những đồ vật, phương tiện không liên quan đến vụ án:

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ loại cảm ứng và số tiền 100.000đ cho Lê Thị B;

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh loại cảm ứng và số tiền 4.150.000đ cho Bùi Lâm Đ.

[11] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức phạt, xử lý vật chứng, đối với các bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[13] Án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Bùi Lâm Đ và Lê Thị B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Bùi Lâm Đ và Lê Thị B được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Lâm Đ và Lê Thị B đều phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

* Áp dụng: Điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Bùi Lâm Đ 07 (*Bảy*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (*ngày 13/4/2022*). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

* Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Thị B 04 (*Bốn*) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (*ngày 13/4/2022*). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo Bùi Lâm Đ và Lê Thị B.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu tiêu hủy những đồ vật sau đây:

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 nỏ thủy tinh được niêm phong;

- 01 chai nhựa bên ngoài quấn băng keo màu đen có nắp màu đỏ trên nắp có 02 lỗ; 01 ống hút nhựa; 01 cuộn băng keo màu đen; 02 bịch nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ và màu đen; 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng một đầu cắt nhọn; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu YOUNG Star bên trong chứa 05 gói nylon hàn kín ba mặt; 02 mảnh nylon chưa qua sử dụng; 01 ống kim loại một đầu cắt nhọn; 06 ống thủy tinh.

(*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/12/2022 tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P*).

* Tịch thu sung Ngân sách nhà nước đối với:

- 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh loại phím bấm có gắn hai sim có số thuê bao là 0353290032 và 0336831539 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, có gắn sim thuê bao số: 0563396211 và sim thuê bao số: 0949618056;

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vission màu đỏ, biển số: 79N1 -300.30, không xác định số khung, số máy;

- Số tiền 1.100.000đ (*Đ tự nguyện nộp lại tiền mua bán ma túy*).

(*Theo ủy nhiệm chi số: 53/2022 ngày 30/12/2022*).

* Giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu Winner màu đen, biển số: 85D1 - 604.33 để điều tra, xác minh và đề nghị xử lý sau.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Bùi Lâm Đ và Lê Thị B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (*Ngày 30/12/2022*).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND TP. P;
- Công an TP. P;
- Sở tư pháp tỉnh N;
- THAHS, DS;
- Các bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Từ Công Từ Rượu